

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số 183 / HD – TĐĐHD – KPMG

**Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của
Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi**

Căn cứ theo Luật Thương Mại số 36/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 được Quốc hội khóa 11 ban hành và các luật và qui định có liên quan;

Căn cứ theo Luật Kiểm toán Độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011 được Quốc hội khóa 12 ban hành;

Thực hiện theo Chuẩn Mục Kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp Đồng Kiểm Toán;

Theo đề nghị của Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi về việc ký kết hợp đồng với Chi nhánh Công ty TNHH KPMG thực hiện cuộc soát xét/kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty tại thời điểm và cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019 và tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019;

Hợp Đồng này ("Hợp Đồng") được lập và ký kết vào ngày 15 tháng 07 năm 2019 giữa Chi nhánh Công ty TNHH KPMG và Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi với nội dung cụ thể như sau:

Khách hàng – Bên A:

Tên Công ty:	Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi
Địa chỉ:	80A Trần Phú, Phường Lộc Sơn, Thành phố Bảo Lộc Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
Số điện thoại:	0633 728171
Số fax:	0633 866457
Tài khoản số:	115000017003
Tại ngân hàng:	TMCP Công thương Việt Nam, Chi nhánh Bảo Lộc, Lâm Đồng
Mã số thuế giá trị gia tăng:	5800452036
Đại diện bởi:	Ông Lê Văn Quang
Chức vụ:	Tổng Giám đốc

KPMG – Bên B:

Tên đơn vị cung cấp dịch vụ:	Chi nhánh Công ty TNHH KPMG ("KPMG")
Địa chỉ:	Số 115, Đường Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại:	+84 28 3821 9266
Fax:	+84 28 3821 9267
Tài khoản số:	(USD): 37280017901/SWIFT code: SCBLVNVX (VND): 90280017901
Tại:	Ngân hàng TNHH Một Thành Viên Standard Chartered (Việt Nam)
Mã số thuế giá trị gia tăng:	01 00112042 001
Đại diện bởi:	Ông Nguyễn Thanh Nghị
Chức vụ:	Phó Tổng Giám đốc (Thư ủy quyền do Ông Warrick A. Cleine ký ngày 1 tháng 1 năm 2019)

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

Qua trao đổi, bàn bạc các vấn đề liên quan, các bên nêu trên ("các Bên") đồng ý ký kết hợp đồng với các điều khoản sau đây:

Điều 1: Dịch Vụ

1.1. **Ký kết hợp đồng:** Bên A có yêu cầu ký kết hợp đồng với KPMG, theo các điều khoản và các điều kiện của Hợp Đồng này, để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính năm của Bên A ("Báo Cáo Tài Chính") nhằm mục đích đưa ra kết luận, ý kiến về các báo cáo này ("Dịch Vụ").

1.2 **Báo Cáo Tài Chính giữa niên độ:** các Báo Cáo Tài Chính giữa niên độ, theo Hợp Đồng này, bao gồm:

- Báo Cáo Tài Chính riêng giữa niên độ của Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán riêng giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2019 và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng giữa niên độ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng giữa niên độ cho giai đoạn sáu tháng kết thúc cùng ngày, cùng với một bản tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu và các thuyết minh khác; và
- Báo Cáo Tài Chính hợp nhất giữa niên độ của Công ty và các công ty con bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2019 và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất giữa niên độ và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn sáu tháng kết thúc cùng ngày, cùng với một bản tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu và các thuyết minh khác.

KPMG sẽ thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 – "*Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện*" nhằm mục đích tạo ra cho KPMG cơ sở để kết luận xem liệu có tồn tại bất kỳ điều gì mà KPMG nhận biết được khiến KPMG cho rằng các Báo Cáo Tài Chính giữa niên độ không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

1.3. **Báo Cáo Tài Chính năm:** các Báo Cáo Tài Chính năm, theo Hợp Đồng này, bao gồm:

- Báo Cáo Tài Chính riêng của Công ty, bao gồm bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng liên quan cho năm kết thúc cùng ngày, cùng với một bản tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu và các thuyết minh khác; và
- Báo Cáo Tài Chính hợp nhất của Công ty và công ty con, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày, cùng với một bản tóm tắt các chính sách kế toán chủ yếu và các thuyết minh khác.

KPMG sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam nhằm mục đích đưa ra ý kiến liệu các Báo Cáo Tài Chính năm có được lập, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính ("VAS").

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

Điều 2: Nghĩa vụ của KPMG

2.1 **Thực hiện Hợp Đồng:** Khi thực hiện Dịch Vụ, tùy theo mức độ tuân thủ các nghĩa vụ từ phía Bên A, KPMG sẽ:

- a. thực hiện kiểm toán/soát xét các Báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam;
- b. tuân thủ các yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp;
- d. cung cấp cho Bên A các báo cáo với số lượng như sau cho mỗi năm:

Loại báo cáo	Ngôn ngữ	
	Tiếng Việt	Tiếng Anh
Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	8 bộ	8 bộ
Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019	8 bộ	8 bộ
Báo cáo soát xét về báo cáo tài chính riêng giữa niên độ cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019	8 bộ	8 bộ
Báo cáo soát xét về báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019	8 bộ	8 bộ

- đ. tuân thủ và tôn trọng các điều khoản khác trong hợp đồng này; và
- e. hỗ trợ đưa ra ý kiến tư vấn với bên A về chuyên môn nghiệp vụ trong quá trình thực hiện hợp đồng

2.2 **Yêu cầu thông tin:** KPMG sẽ yêu cầu Bên A cung cấp các thông tin và sự hỗ trợ cần thiết từ phía Bên A hay người đại diện của Bên A để thực hiện Dịch Vụ. Bên A đồng ý thực hiện các yêu cầu này và cũng đồng ý rằng việc không cung cấp đầy đủ thông tin hoặc những hỗ trợ theo yêu cầu của KPMG một cách kịp thời có thể dẫn tới trì hoãn lịch trình soát xét/kiểm toán và trong trường hợp đó Bên A đồng ý rằng KPMG sẽ không chịu trách nhiệm về sự trì hoãn. KPMG đồng ý rằng KPMG sẽ chỉ yêu cầu cung cấp các thông tin và các hỗ trợ cần thiết một cách hợp lý phù hợp với các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam để phục vụ cho việc cung cấp Dịch Vụ.

Điều 3: Nghĩa vụ của Bên A

3.1 **Trách nhiệm của Bên A:** Theo Hợp Đồng này, và nhằm giúp KPMG thực hiện Dịch Vụ, Bên A sẽ:

- a. trước khi bắt đầu Dịch Vụ, đảm bảo rằng Bên A đã tuân thủ các quy định pháp luật của Việt Nam về việc ghi chép sổ sách kế toán và lập báo cáo trong việc chuẩn bị tất cả các thông tin sẽ được KPMG soát xét/kiểm toán;
- b. khóa sổ các tài liệu kế toán ("Tài Liệu Kế Toán") liên quan đến các Báo Cáo Tài Chính đúng thời hạn và trước khi bắt đầu đợt kiểm toán cuối kỳ/năm hoặc thời gian khác do các Bên thỏa thuận, bao gồm ghi nhận toàn bộ các khoản dự phòng, trích trước và đánh giá theo yêu cầu của các nguyên tắc kế toán nêu trên. Trong trường hợp các Tài Liệu Kế Toán này khóa sổ không đúng hạn, hoặc lập không phù hợp với các nguyên tắc kế toán nêu trên, kết quả là làm phát sinh thêm thời gian để KPMG hoàn thành công việc soát xét/kiểm toán, điều này có thể dẫn tới sự trì hoãn phát hành báo cáo soát xét/kiểm toán và có thể dẫn tới việc phát sinh thêm phí phải trả, KPMG sẽ có quyền kéo dài thời hạn phát hành báo cáo soát xét/kiểm toán tương ứng với thời gian chậm trễ nêu trên do lỗi của Bên A;

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số

Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

- c. cung cấp kịp thời cho KPMG các dữ liệu, thông tin, bảng biểu và giải trình (phỏng vấn hoặc bằng văn bản) khi được yêu cầu;
- d. hỗ trợ và hợp tác thỏa đáng với đại diện của KPMG trong suốt quá trình soát xét/kiểm toán, bao gồm, nhưng không giới hạn, sự hỗ trợ từ các phòng ban trong phạm vi có trách nhiệm của Bên A để tổng hợp và ghi nhận các nghiệp vụ tài chính;
- e. lập và cung cấp các Báo Cáo Tài Chính bằng tiếng Anh và tiếng Việt phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
- f. điều chỉnh các Báo Cáo Tài Chính để sửa chữa các sai sót trọng yếu; và
- g. tuân thủ và tôn trọng các điều khoản khác trong Hợp Đồng này.

Điều 4: Thực hiện Dịch Vụ

4.1 Xác nhận: Bên A xác nhận:

- a. mục đích của việc soát xét/kiểm toán là cung cấp báo cáo của kiểm toán viên cho chủ sở hữu của Bên A, Ban lãnh đạo có trình bày kết luận soát xét/ý kiến kiểm toán về các Báo cáo Tài chính;
- b. KPMG sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập đầy đủ các bằng chứng soát xét/kiểm toán thích hợp làm cơ sở để đưa ra kết luận, ý kiến của KPMG về các Báo cáo Tài chính. Các thủ tục này bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về giá trị các khoản mục và thuyết minh trong các Báo cáo Tài chính. Việc lựa chọn áp dụng các thủ tục phụ thuộc vào sự suy xét của KPMG, bao gồm cả việc đánh giá các rủi ro có các sai sót trọng yếu trong các Báo cáo Tài chính, cho dù do gian lận hay sai sót;
- c. Trong quá trình lập kế hoạch và thực hiện việc soát xét/kiểm toán, KPMG sẽ xem xét hệ thống kiểm soát nội bộ của Bên A liên quan đến việc lập và trình bày các Báo cáo Tài chính trung thực và hợp lý để thiết lập các thủ tục soát xét/kiểm toán thích hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hiệu quả của các kiểm soát nội bộ của Công ty;
- d. để đưa ra ý kiến về các Báo cáo Tài chính, KPMG sẽ thực hiện các thử nghiệm cần thiết để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng thông tin từ các Tài Liệu Kế Toán và các dữ liệu khác có tin cậy và đầy đủ cho việc lập các Báo cáo Tài chính hay không. KPMG cũng sẽ đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán do ban lãnh đạo thực hiện cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của các Báo cáo Tài chính;
- e. Công việc soát xét/kiểm toán của KPMG được lập kế hoạch và thực hiện để có được sự đảm bảo có giới hạn/hợp lý, chứ không phải tuyệt đối, rằng các Báo cáo Tài chính không có các sai sót trọng yếu, cho dù do gian lận hay sai sót. Sự đảm bảo tuyệt đối là không thể thực hiện được do bản chất thử nghiệm và những hạn chế cố hữu khác của một cuộc soát xét/kiểm toán, cùng với những hạn chế cố hữu của bất kỳ hệ thống kế toán và kiểm soát nội bộ nào cũng như các đặc điểm gian lận. Do đó, của các rủi ro là các sai sót trọng yếu, các hành vi gian lận (bao gồm cả trường hợp gian lận mà có thể là một hành vi bất hợp pháp), các hành vi bất hợp pháp khác có thể tồn tại và không được phát hiện bởi một cuộc soát xét/kiểm toán các báo cáo tài chính được thực hiện phù hợp với các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Ngoài ra, một cuộc soát xét/kiểm toán cũng không được thiết kế nhằm mục đích thực hiện các vấn đề không trọng yếu đối với các Báo cáo Tài chính;

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số

Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

- f. Mặc dù công việc kiểm toán của KPMG không nhằm mục đích báo cáo về kiểm soát nội bộ của Bên A và KPMG không bắt buộc phải tìm kiếm các điểm yếu kém trọng yếu trong quá trình thực hiện soát xét/kiểm toán, KPMG sẽ gửi báo cáo bằng văn bản cho Bên A và các bộ phận/cá nhân chịu trách nhiệm quản trị về các điểm yếu kém trọng yếu trong phạm vi mà KPMG biết được;
- g. Trong phạm vi mà KPMG biết được, KPMG sẽ thông báo cho các bộ phận/cá nhân chịu trách nhiệm quản trị của Bên A về bất kỳ sai sót trọng yếu nào và bất kỳ trường hợp gian lận hay hành vi phạm pháp nào. Ngoài ra, KPMG cũng sẽ thông báo cho các bộ phận/cá nhân chịu trách nhiệm quản trị về các trường hợp gian lận mà KPMG biết được có liên quan đến lãnh đạo cấp cao hoặc những trường hợp gian lận, mà theo suy xét của KPMG, sẽ khiến cho các Báo cáo Tài chính bị sai sót trọng yếu và các hành vi phạm pháp mà KPMG biết được, trừ khi các trường hợp gian lận hay hành vi phạm pháp đó thực sự không quan trọng;
- h. Ban lãnh đạo Công ty trong những trường hợp phù hợp, các bộ phận/cá nhân chịu trách nhiệm quản trị chịu trách nhiệm:
- lập và trình bày trung thực và hợp lý các Báo cáo Tài chính và toàn bộ các giải trình chứa đựng trong đó phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính;
 - về các kiểm soát nội bộ mà Ban lãnh đạo xác định là cần thiết để cho phép lập và trình bày các Báo cáo Tài chính không có các sai sót trọng yếu dù là do gian lận hay nhầm lẫn;
 - cung cấp cho KPMG:
 - quyền truy cập vào tất cả các thông tin mà Ban lãnh đạo biết và có liên quan đến việc lập và trình bày các Báo cáo Tài chính như sổ sách, tài liệu và các thông tin khác;
 - các thông tin bổ sung mà KPMG có thể sẽ yêu cầu Ban lãnh đạo cung cấp cho mục đích của cuộc soát xét/kiểm toán;
 - quyền liên hệ không hạn chế với những người ở trong đơn vị mà KPMG cho là cần thiết để thu thập bằng chứng soát xét/kiểm toán.

Ban lãnh đạo đồng thời cũng chịu trách nhiệm: (1) xác định và đảm bảo rằng Bên A tuân thủ luật và các quy định áp dụng cho các hoạt động của Bên A và thông báo cho KPMG về bất kỳ vi phạm trọng yếu nào đối với các luật và quy định mà đã được phát hiện; (2) bảo vệ giữ gìn tài sản; (3) lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp; và (4) thực hiện các ước tính kế toán một cách hợp lý trong từng trường hợp. Ban lãnh đạo Bên A cũng chịu trách nhiệm thông báo cho KPMG về kết quả đánh giá của mình về mức rủi ro là các Báo cáo Tài chính có thể có sai sót một cách trọng yếu do gian lận. Việc kiểm toán báo cáo không giải trừ Ban lãnh đạo khỏi các trách nhiệm đối với báo cáo này;

- i. Nếu các Báo cáo Tài chính nói trên và báo cáo kiểm toán của KPMG về các Báo cáo Tài chính này được đưa vào một tài liệu khác do Khách Hàng phát hành, ví dụ, Báo cáo Thường niên của Khách Hàng, KPMG sẽ đọc các thông tin khác có trong tài liệu đó và xem xét liệu các thông tin khác đó có sự bất đồng trọng yếu với các Báo cáo Tài chính được kiểm toán không. Tuy nhiên, công việc kiểm toán của KPMG không bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm chứng thực các thông tin khác đó (bao gồm cả các thông tin báo cáo dự kiến cho tương lai); và

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số

Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của
Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

- j. Một số trường hợp có thể phát sinh khiến KPMG cần phải sửa đổi báo cáo soát xét/kiểm toán hoặc chấm dứt hợp đồng soát xét/kiểm toán trước thời hạn. Nếu, trong quá trình thực hiện các thủ tục soát xét/kiểm toán, phát sinh các trường hợp mà KPMG cần phải chấm dứt hợp đồng soát xét/kiểm toán trước thời hạn theo hợp đồng, KPMG sẽ thông báo với Ban lãnh đạo và các bộ phận/cá nhân chịu trách nhiệm quản trị của Bên A.

- 4.2 **Miễn trách nhiệm đối với trường hợp giải trình không đúng hay bỏ sót:** Theo yêu cầu của các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam, KPMG sẽ yêu cầu cụ thể với Ban Giám đốc và các bộ phận khác của Bên A về những giải trình thể hiện trên các Báo cáo Tài chính và tính hiệu quả của các kiểm soát nội bộ. Các quy chế này còn đòi hỏi một số thành viên Ban Giám đốc của Công ty cung cấp cho KPMG một thư giải trình về các Báo cáo Tài chính và xác nhận rằng ảnh hưởng của các sai sót không điều chỉnh, xét trên phương diện riêng lẻ hay tổng thể, không có ảnh hưởng trọng yếu đối với toàn bộ các Báo cáo Tài chính. Kết quả từ các thử nghiệm soát xét/kiểm toán của KPMG, các thông tin phản hồi mà KPMG thu thập được và các giải trình bằng văn bản của Bên A cấu thành tài liệu mà KPMG làm cơ sở để đưa ra kết luận/ý kiến về các Báo cáo Tài chính. Do tầm quan trọng của các giải trình từ phía Ban Giám đốc đối với một cuộc soát xét/kiểm toán hiệu quả, Bên A đồng ý miễn trừ bất kỳ trách nhiệm và phí tổn từ phía KPMG và nhân viên của KPMG có liên quan đến Dịch Vụ trong Hợp đồng này từ những giải trình không đúng của Ban Giám đốc của Bên A gây ra.

Điều 5: Bảo mật

Bên B có quyền yêu cầu bên A cung cấp các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh hay các hoạt động của Bên A trong quá trình cung cấp Dịch Vụ ("Thông tin Bảo mật"). Liên quan đến các Thông tin Bảo mật, Bên B không được phép cung cấp thông tin của bên A cho bất kỳ bên thứ ba nào nếu không được sự đồng ý trước bằng văn bản của bên A. KPMG được quyền thực hiện theo bất kỳ yêu cầu nào của pháp luật, của cơ quan quản lý của mình hoặc bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào khác mà KPMG phải tuân thủ, yêu cầu cung cấp Thông tin Bảo mật. Điều khoản này sẽ không áp dụng đối với các Thông tin Bảo mật mà đã được công khai một cách hợp lệ. Điều khoản này không cấm KPMG cung cấp Thông tin Bảo mật trong trường hợp KPMG cần cung cấp các thông tin đó cho các bên bảo hiểm bồi thường nghề nghiệp hoặc tư vấn pháp lý hay các tư vấn chuyên môn khác của KPMG và trong các trường hợp đó, KPMG sẽ chỉ cung cấp thông tin theo nguyên tắc bảo mật.

Điều 6: Sở hữu hồ sơ soát xét/kiểm toán

Hồ sơ soát xét/kiểm toán được lập trong quá trình soát xét/kiểm toán của KPMG là tài sản của KPMG. Các hồ sơ soát xét/kiểm toán này thiết lập nên các thông tin mật và thuộc quyền sở hữu của KPMG và sẽ được lưu trữ theo thủ tục và chính sách của KPMG theo từng thời kỳ.

Điều 7: Sử dụng thư điện tử và/hoặc internet

Bên A xác nhận rằng:

- Bên A và KPMG có thể liên lạc hoặc trao đổi tài liệu qua thư điện tử và/hoặc qua internet trừ khi Bên A có yêu cầu khác; và
- Bên A chấp nhận những rủi ro tiềm tàng bao gồm các rủi ro an ninh mạng do bị ngăn chặn hoặc bị xâm nhập bất hợp pháp vào các thông tin này, các rủi ro do bị sửa đổi làm sai lệch nội dung thông tin liên lạc và các rủi ro do bị vi rút hoặc các thiết bị nguy hiểm khác. Do đó, Bên A phải kiểm tra vi rút tất cả thông tin liên lạc với KPMG.

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

Điều 8: Phí dịch vụ và các điều khoản thanh toán

- 8.1 Phí cung cấp Dịch Vụ ("Phí Dịch Vụ Chuyên Môn") là 154.000.000 Việt Nam Đồng (*một trăm năm mươi bốn triệu đồng chẵn*). Phí Dịch Vụ Chuyên Môn dựa trên mức độ trách nhiệm, kỹ năng và thời gian cần thiết để hoàn tất các công việc.
- 8.2 Phí Dịch Vụ Chuyên Môn này đã bao gồm các khoản phụ phí (như chi phí đi lại, lưu trú, thông tin liên lạc, văn phòng phẩm) và thuế Giá Trị Gia Tăng (hiện là 10%). Phí Dịch vụ Chuyên Môn này bao gồm chi phí cho việc phát hành số lượng báo cáo như được nêu trong phần 2.1.b. Nếu Bên A có nhu cầu đề nghị KPMG phát hành nhiều bộ báo cáo hơn số lượng nêu trên, phí phát hành báo cáo bổ sung sẽ là 220.000 VND cho mỗi một bộ báo cáo phát hành bổ sung. Các khoản phí này sẽ được cộng thêm vào Phí Dịch Vụ Chuyên Môn khi phát hành hóa đơn cuối cùng.
- 8.3 Phí Dịch Vụ Chuyên Môn (cộng thuế giá trị gia tăng và các khoản thanh toán khác,) sẽ được thanh toán làm 2 kỳ:
- Thanh toán 50% giá trị hợp đồng trong vòng 15 ngày sau khi phát hành báo cáo soát xét bán niên;
 - Thanh toán tiếp 50% giá trị hợp đồng trong vòng 15 ngày sau khi quyết toán thanh lý hợp đồng.

Điều 9: Thời hạn Hợp Đồng và hiệu lực của các điều khoản

- 9.1 **Thời hạn:** Hợp Đồng này bắt đầu có hiệu lực kể từ ngày hai Bên cùng ký kết và tiếp tục có hiệu lực cho đến thời điểm nào sau đây đến trước:
- KPMG cung cấp báo cáo soát xét đối với các Báo cáo Tài chính tại và cho giai đoạn sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019 và báo cáo kiểm toán đối với các Báo cáo Tài chính tại và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2019 cho Bên A và Bên A đã thanh toán đầy đủ Phí Dịch Vụ Chuyên Môn cho KPMG;
 - Sự kiện được nêu trong Điều khoản 10 phát sinh.
- 9.2 **Hiệu lực của các điều khoản:** Các Điều 6, 11, 12, 13, 15, 18 và 19 vẫn còn hiệu lực ngay cả khi Hợp Đồng này kết thúc.

Điều 10: Hủy hợp đồng

Bên A có thể hủy bỏ Hợp Đồng tại bất kỳ thời điểm nào bằng việc thông báo bằng văn bản trước đó 30 ngày. KPMG cũng có thể hủy bỏ Hợp Đồng bằng cách gửi thông báo bằng văn bản tới Bên A trước đó 30 ngày nếu như có những thay đổi về luật, lệ, quy định hoặc chuẩn mực nghề nghiệp hoặc một thay đổi về hoàn cảnh mà trong trường hợp xảy ra sẽ làm việc tiếp tục cung cấp các dịch vụ theo hợp đồng đã ký của KPMG vi phạm các luật, lệ, quy định hoặc chuẩn mực nghề nghiệp đó, hoặc mặt khác, theo ý kiến hợp lý của KPMG, thay đổi đó sẽ ảnh hưởng đến khả năng của KPMG trong việc tuân thủ bất kỳ quy định phù hợp nào về tính độc lập của kiểm toán viên.

Nếu Bên A hủy Hợp Đồng này với bất kỳ lý do gì trước khi KPMG cung cấp báo cáo kiểm toán, KPMG sẽ phát hành hóa đơn yêu cầu Bên A thanh toán phí cho khoản thời gian thực tế phát sinh do thực hiện hợp đồng cho đến ngày hợp đồng bị hủy. Bên A sẽ thanh toán hóa đơn này theo Điều khoản 8.5.

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số

Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của
Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

Điều 11: Giới hạn trách nhiệm và bồi thường

- 11.1 **Giới hạn:** Bên A đồng ý rằng trách nhiệm cao nhất của KPMG đối với bất kỳ khoản lỗ hay thiệt hại nào mà Bên A phải gánh chịu (dù trực tiếp, gián tiếp hay hậu quả) có liên quan đến Hợp Đồng này, bao gồm (không giới hạn) sự bất cẩn hoặc bỏ sót hoặc trình bày sai của KPMG, sẽ chỉ giới hạn trong khoản phí dịch vụ chuyên môn mà KPMG nhận được tương ứng với phần Dịch Vụ, và Khách Hàng đồng ý miễn trừ trách nhiệm cho KPMG về tất cả các vụ kiện phát sinh có liên quan đến Dịch Vụ mà trách nhiệm của KPMG đối với các vụ kiện này có thể vượt quá số tiền của phí chuyên môn.
- 11.2 **Miễn trách nhiệm:** Bên A đồng ý rằng KPMG sẽ không chịu trách nhiệm hay không có nghĩa vụ đối với Bên A về bất cứ tổn thất, chi phí, thiệt hại nào nếu các thông tin tài liệu cho Dịch Vụ được thực hiện trong Hợp Đồng này bị các bên khác cung cấp bị thiếu, từ chối, che đậy hoặc cung cấp thông tin không đúng hay không chính xác, hoặc giải trình sai cho KPMG.
- 11.3 **Sự tin cậy của bên thứ ba:** KPMG không có nghĩa vụ đối với bất cứ bên nào có liên quan đến báo cáo kiểm toán hay bất cứ sự tin cậy nào vào các báo cáo này ngoại trừ trong trường hợp được pháp luật quy định (và trong trường hợp đó, còn tùy thuộc vào điều khoản giới hạn trong Điều khoản 11.1).

Điều 12: Hạn chế sử dụng

- 12.1 **Sử dụng tên KPMG:** Bên A không được trích dẫn tên của KPMG, trực tiếp hay ngụ ý, trên bất kỳ tài liệu nào ngoại trừ các Báo Cáo Tài Chính được đề cập trong Hợp Đồng này và các tài liệu nội bộ của Công ty, mà không nhận được sự chấp nhận trước bằng văn bản của KPMG. Bản báo cáo soát xét/kiểm toán cuối cùng phải có chữ ký tay nguyên gốc của KPMG và KPMG sẽ không chịu trách nhiệm hay nghĩa vụ đối với bất kỳ lỗi hay sai sót nào trên bất kỳ sự tái bản dưới bất kỳ hình thức hay phương tiện nào.
- 12.2 **Cung cấp và phát hành:** Bên A đồng ý rằng nếu Bên A cung cấp hoặc phát hành các Báo cáo Tài chính, một cách riêng rẽ hoặc đưa vào trong một tài liệu khác, mà Bên A có đề cập rằng các Báo cáo Tài chính đã được KPMG soát xét/kiểm toán hoặc có sự tin tưởng hợp lý của những người sử dụng các Báo cáo Tài chính rằng các Báo cáo Tài chính đã được soát xét/kiểm toán, Bên A sẽ đảm bảo rằng báo cáo kiểm toán của KPMG về các Báo cáo Tài chính sẽ được cung cấp hoặc phát hành cùng với các Báo cáo Tài chính. Điều này không loại trừ nghĩa vụ của Bên A về việc yêu cầu sự chấp thuận trước của KPMG.

Nếu báo cáo soát xét/kiểm toán về các Báo Cáo Tài Chính của KPMG được đưa vào một tài liệu khác ngoài các tài liệu được nêu tại khoản 12.1 do Bên A phát hành mà Bên A không cung cấp các tài liệu đó cho KPMG thì Bên A sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính nhất quán của nội dung các tài liệu đó với Báo Cáo Tài Chính trong trường hợp có bất cứ khiếu kiện nào từ bên thứ ba về các thông tin không nhất quán.

- 12.3 **Trình bày đúng đắn:** Bên A chịu trách nhiệm để đảm bảo rằng bất cứ sự xuất bản hoặc phân phối nào phải trình bày báo cáo soát xét/kiểm toán một cách đúng đắn tránh sự việc không thích hợp và không được phép.
- 12.4 Bên A đồng ý cụ thể rằng KPMG sẽ không chịu trách nhiệm hoặc nghĩa vụ đối với Bên A hoặc bên thứ ba nào (bao gồm, nhưng không giới hạn trong, các nhà đầu tư, các chủ nợ, hay các cơ quan quản lý của Bên A) trong trường hợp các yêu cầu trong Điều 12 này không được tuân thủ.

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số

Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của
Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

Điều 13: Không lôi kéo tuyển dụng nhân viên của KPMG

Bên A sẽ không, trực tiếp hay gián tiếp, lôi kéo tuyển dụng bất cứ nhân viên nào của KPMG tham gia thực hiện Dịch Vụ trong thời gian họ đang thực hiện Dịch Vụ hay trong thời gian 6 tháng sau khi họ đã hoàn tất Dịch Vụ hoặc sau khi chấm dứt Hợp Đồng này mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KPMG. Điều khoản này sẽ không ảnh hưởng tới việc Bên A thực hiện các chương trình quảng cáo tuyển dụng tại bất cứ thời điểm nào cũng như không ngăn cản Bên A tuyển dụng bất cứ nhân viên nào của KPMG mà đã nộp đơn xin việc trong các chương trình tuyển dụng đó.

Điều 14: Giải quyết các vướng mắc

- 14.1 Nếu tại bất cứ thời điểm nào Bên A muốn thảo luận với KPMG về việc cải thiện việc thực hiện Dịch Vụ hoặc nếu Bên A phàn nàn về Dịch Vụ được cung cấp, thì tùy theo từng trường hợp, Bên A có thể gọi điện thoại trực tiếp tới Phó Tổng giám đốc phụ trách kiểm toán hay giám đốc của KPMG như được nêu trong Hợp Đồng. KPMG sẽ xem xét các vấn đề đó ngay và làm mọi việc trong khả năng để giải quyết những vướng mắc đó.
- 14.2 Nếu vấn đề đó không thể giải quyết được thì các bên đồng ý thu xếp một cuộc hòa giải hay sử dụng các giải pháp giải quyết tranh chấp thay thế khác trước khi tiến hành những hành động pháp lý.
- 14.3 Trong trường hợp xảy ra tranh chấp, hoặc nếu có các khoản phí không được trả đúng hạn, KPMG có quyền dừng việc cung cấp Dịch Vụ cho đến khi tranh chấp được giải quyết hay khoản phí được thanh toán. Việc dừng cung cấp Dịch Vụ này sẽ không ảnh hưởng tới nghĩa vụ của Bên A thanh toán cho KPMG cho phần dịch vụ mà KPMG đã thực hiện tính đến ngày dừng cung cấp Dịch Vụ.

Điều 15: Hiểu biết và mâu thuẫn

- 15.1 Trong điều khoản này, những định nghĩa sau sẽ được áp dụng:

“Nhóm thực hiện Dịch Vụ” có nghĩa là toàn bộ hoặc từng cá nhân riêng lẻ, thành viên, giám đốc và nhân viên của KPMG tham gia thực hiện Dịch Vụ.

“Ngăn cách” có nghĩa là các biện pháp bảo vệ được thiết lập để hỗ trợ bảo vệ lợi ích của mỗi Bên A và có thể bao gồm (ví dụ): các nhóm thực hiện dịch vụ riêng biệt, sự độc lập về hoạt động và vị trí địa lý và/hoặc những biện pháp kiểm soát truy cập đối với dữ liệu, các máy chủ và các hệ thống thư điện tử.

- 15.2 Nhóm thực hiện Dịch Vụ sẽ không bị bắt buộc, được trông đợi hoặc được cho là phải biết bất cứ thông tin nào mà những nhân sự khác của KPMG biết mà Nhóm thực hiện Dịch Vụ không được biết.
- 15.3 Nhóm thực hiện Dịch Vụ sẽ không bắt buộc phải sử dụng hay phải tiết lộ cho Bên A bất cứ thông tin nào mà Nhóm biết hay những nhân sự khác của KPMG biết mà những thông tin này là bảo mật đối với một khách hàng khác.
- 15.4 KPMG có thể đang cung cấp các dịch vụ hoặc có thể được mời cung cấp dịch vụ cho một hay các bên khác mà có lợi ích cạnh tranh hoặc đối lập với lợi ích của Bên A (một “Bên có mâu thuẫn” hay “các Bên có mâu thuẫn”).

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số

Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của
Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

15.5 KPMG được và sẽ luôn được quyền cung cấp các dịch vụ cho các Bên có mâu thuẫn, ngoại trừ trường hợp khi mà lợi ích của Bên có mâu thuẫn trái ngược một cách rõ ràng và trực tiếp với lợi ích của Bên A liên quan đến vấn đề chủ thể của Dịch Vụ thì:

- a. Nhóm thực hiện Dịch Vụ sẽ không cung cấp dịch vụ cho Bên có mâu thuẫn đó; và
- b. Những nhân sự khác của KPMG có thể cung cấp dịch vụ cho Bên có mâu thuẫn khi đã thiết lập những Ngăn cách thích hợp. Tính hiệu quả của những Ngăn cách đó sẽ tạo ra những biện pháp thích đáng để tránh mọi rủi ro thực tế về khả năng KPMG sẽ vi phạm nghĩa vụ về bảo mật đối với Bên A.

KPMG luôn tìm cách xác định các Bên có mâu thuẫn trong những trường hợp được nêu trong khoản này. Nếu Bên A biết hoặc nhận biết được rằng KPMG đang tư vấn hoặc đề xuất cung cấp dịch vụ tư vấn cho một Bên có mâu thuẫn, đề nghị thông báo ngay cho KPMG.

15.6 Trong trường hợp KPMG đã ký hợp đồng cung cấp dịch vụ cho một bên trước khi ký hợp đồng với Bên A và sau đó hoàn cảnh thay đổi, KPMG có thể cho rằng, cho dù các Ngăn cách đã được áp dụng, lợi ích của Khách Hàng rất có thể sẽ bị ảnh hưởng và KPMG có thể không chắc chắn có thể kiểm soát được tình hình. Trong trường hợp đó, KPMG có thể chấm dứt Hợp Đồng và KPMG sẽ có quyền làm như vậy với một thông báo có hiệu lực ngay khi được gửi. Tuy nhiên, KPMG sẽ hỏi ý kiến Bên A trước khi thực hiện việc này.

Điều 16: Hiệu lực của các điều khoản

Mỗi điều khoản trong Hợp Đồng này cấu thành từng điều khoản riêng biệt và độc lập. Nếu bất kỳ điều khoản nào trong Hợp Đồng này bị xem là không có hiệu lực hoặc không thể thi hành được theo phán quyết của tòa án hay cơ quan có thẩm quyền, thì các điều khoản còn lại của hợp đồng vẫn giữ nguyên giá trị hiệu lực.

Điều 17: Bất khả kháng

Nếu một bên khi thực hiện hợp đồng này bị ngăn cản hay hạn chế bởi lý do hỏa hoạn, bão lũ, động đất, chiến tranh, tranh chấp lao động, lệnh cấm giao thông, chỉ thị hoặc hướng dẫn của bất cứ chính phủ nào có liên quan đến Hợp Đồng này, hay bất cứ sự thay đổi về luật hoặc điều kiện khác vượt quá sự kiểm soát hợp lý của Bên đó, thì Bên đó được miễn trách nhiệm cho việc thực hiện của mình đối với phần việc ảnh hưởng, nhưng Bên đó sẽ sử dụng mọi khả năng tốt nhất của mình để tránh hay làm mất đi các nguyên nhân của việc không thực hiện và để khắc phục, hoàn thành việc thực hiện hợp đồng một cách nhanh nhất.

Điều 18: Luật điều chỉnh và tài phán

Hợp Đồng này và tất cả các vấn đề của việc ký kết hợp đồng, thực hiện Dịch Vụ được lập phù hợp và được điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam. Hai bên đồng ý đưa việc tranh chấp phát sinh trong Hợp Đồng này Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Điều 19: Cung cấp thông tin

Bên A đồng ý cho KPMG cung cấp một số thông tin nhất định liên quan đến Dịch Vụ đề cập trong Hợp Đồng này và mối quan hệ giữa Bên A với KPMG cho mục đích soạn thảo các bản đề xuất dịch vụ và các tài liệu quảng cáo chung, với điều kiện là các thông tin cung cấp được giới hạn trong phạm vi tên công ty của Bên A và các diễn giải vắn tắt mô tả nội dung Dịch Vụ.

HỢP ĐỒNG CUNG ỨNG DỊCH VỤ CHUYÊN MÔN

Hợp Đồng số Kiểm toán và soát xét các Báo Cáo Tài Chính của Công ty Cổ phần Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi

Điều 20: Tính tổng thể và sửa đổi

Hợp Đồng này thiết lập sự thỏa thuận và hiểu biết tổng thể giữa các Bên có liên quan đến vấn đề quy định trong hợp đồng. Mọi thay đổi các điều khoản của Hợp Đồng này phải được lập bằng văn bản và sẽ chỉ có hiệu lực sau khi được đại diện đủ thẩm quyền của các bên ký.

Điều 21: Điều khoản thi hành

- 21.1. Bất kỳ thông báo nào của một bên gửi cho bên kia liên quan đến hợp đồng phải được thể hiện bằng văn bản, theo địa chỉ được ghi trong hợp đồng.
- 21.2. Thông báo của một bên sẽ có hiệu lực kể từ ngày bên kia nhận được hoặc theo ngày hiệu lực nêu trong thông báo, tùy theo ngày nào đến muộn hơn.

Điều 22: Hiệu lực, ngôn ngữ và thời hạn của hợp đồng

- 22.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 22.2. Hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng sau khi chấm dứt hợp đồng.
- 22.3. Hợp đồng này chấm dứt khi:
 - a. Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.
 - b. Một trong hai bên chấm dứt hợp đồng trước thời hạn;
 - c. Các bên thống nhất chấm dứt hợp đồng trước thời hạn.
- 22.4. Trong thời gian thực hiện Hợp đồng, nếu có sự kiện mới nào phát sinh hoặc có những quy định mới của Nhà nước về công tác kế toán và kiểm toán được ban hành liên quan đến nội dung Hợp đồng, thì hai bên sẽ bàn bạc để sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết) cho phù hợp trên tinh thần đảm bảo quyền lợi của hai bên và đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- 22.5. Hợp Đồng này được lập thành bốn (04) bản gốc bằng tiếng Việt, KPMG giữ (02) bản và Bên A giữ (02) bản và có giá trị như nhau.

Đại diện của Bên A ✓

Do:



Ông Lê Văn Quang
Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 07 năm 2019

Đại diện của Bên B

Do: NHÁNH



Ông Nguyễn Thanh Nghị
Phó Tổng Giám đốc

Ngày 15 tháng 07 năm 2019